

Số: 139/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 01 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt dự án Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng  
tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015 - 2020**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1938/QĐ-TTg ngày 28/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng giai đoạn 2014 - 2020;

Căn cứ Công văn số 8092/BKHĐT-KTNN ngày 23/10/2015 của Bộ Kế hoạch và đầu tư thẩm định nguồn vốn và phần vốn ngân sách trung ương đối với dự án Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Quyết định số 1967i/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015-2020.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 112/TTr-SNNPTNT ngày 19/01/2016 về việc xin phê duyệt dự án Nâng cao năng lực phòng cháy chữa cháy rừng tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015-2020 và Báo cáo thẩm định số 111/BCTĐ-SNNPTNT ngày 19/01/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Dự án Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015-2020, với các nội dung chính như sau:

**1. Tên Dự án:** Dự án nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015 - 2020.

**2. Phạm vi thực hiện dự án:** Dự án được thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

**3. Đơn vị tư vấn lập dự án:** Công ty TNHH tư vấn và sản xuất Nông lâm nghiệp Hạnh Nhân tỉnh Quảng Ngãi.

**4. Chủ đầu tư, hình thức quản lý**

- Chủ đầu tư: Chi cục Kiểm lâm Quảng Ngãi.

- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**5. Cơ quan chủ quản đơn vị thực hiện:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi.

**6. Cấp quyết định đầu tư:** UBND tỉnh Quảng Ngãi.

**7. Đơn vị thẩm định:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi.

**8. Thời gian thực hiện dự án:** 6 năm (2015-2020).

**9. Mục tiêu của dự án**

- Nâng cao năng lực PCCCR cho lực lượng Kiểm lâm, các Ban quản lý rừng và các Công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh để có đủ khả năng phòng ngừa, kiểm soát các vụ cháy rừng xảy ra, giảm thiểu số vụ cháy và thiệt hại do cháy rừng gây ra.

- Nâng cao năng lực chỉ huy PCCCR các cấp, từ tỉnh đến huyện, xã.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng, chủ rừng, các ngành và các cấp chính quyền địa phương về công tác PCCCR trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường đầu tư phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật, cơ sở vật chất cho lực lượng PCCCR các cấp để có khả năng xử lý kịp thời khi cháy rừng xảy ra.

- Tăng cường khả năng điều hành và quản lý chất lượng công việc từ địa phương đến Chi cục Kiểm lâm.

**10. Quy mô đầu tư dự án**

TT	Hạng mục	ĐVT	Số lượng
<b>I</b>	<b>Đào tạo, tập huấn, tuyên truyền</b>		
1	Đào tạo, tập huấn	Lớp	45
2	Ấn phẩm tuyên truyền	Tờ	100.000
<b>II</b>	<b>Xây dựng công trình PCCCR</b>		
1	Bảng tuyên truyền trực quan	Bảng	30
2	Bảng dự báo cấp cháy rừng	Bảng	30
3	Trạm + Kho chứa dụng cụ thiết bị, ga ra cho các Hạt Kiểm lâm	m <sup>2</sup>	3.000
4	Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCCCR tỉnh	m <sup>2</sup>	150
<b>II</b>	<b>Mua sắm phương tiện, thiết bị, dụng cụ</b>		
1	Phương tiện		

	Ôtô 7 chỗ tuần tra, chỉ huy chữa cháy rừng	Chiếc	1
	Ôtô bán tải chở người và thiết bị chữa cháy	Chiếc	12
	Mô tô tuần tra, kiểm tra rừng	Chiếc	25
	Xuồng máy (cano)	Chiếc	5
<b>2</b>	<b>Thiết bị, dụng cụ chữa cháy rừng</b>		
2.1	<i>Thiết bị chữa cháy</i>		
	Máy bơm khiêng tay và phụ kiện	Bộ	10
	Máy bơm nổi và phụ kiện	Bộ	1
	Máy thổi gió	Chiếc	200
	Máy cắt thực bì	Chiếc	100
	Máy cưa xăng	Chiếc	100
	Máy phát điện 5KVA	Chiếc	5
	Lều bạt di động	Bộ	15
	Quần áo chữa cháy	Bộ	300
	Loa Pin cầm tay chỉ huy chữa cháy	Chiếc	44
2.2	<i>Dụng cụ chữa cháy</i>		
	Câu lim	Cái	500
	Bàn đập lửa	Cái	3.000
	Rựa cán dài	Cái	3.000
<b>3</b>	<b>Thiết bị thông tin, tuyên truyền và làm việc</b>		
3.1	<i>Thiết bị thông tin, tuyên truyền</i>		
	Máy định vị GPS	Chiếc	66
	Máy tính xách tay	Bộ	25
	Máy ảnh KTS	Chiếc	22
	Ống nhòm nhìn ban đêm có quay camera	Chiếc	22
	Máy chiếu	Bộ	22
	Màn chiếu	Bộ	22
	Camera	Cái	22
	Máy tuyên truyền cơ động	Bộ	44
3.2	<i>Thiết bị làm việc</i>		
	Máy tính để bàn + Máy in A4	Bộ	25
	Máy photocopy	Cái	22
	Máy in A0	Cái	1
	Máy in A3	Cái	1
	Tủ gỗ đựng tài liệu	Cái	22
	Bản đồ chỉ đạo công tác PCCCR	Tám	22
<b>IV</b>	<b>Ứng dụng khoa học công nghệ</b>		
1	Phần mềm GIS về quản trị cơ sở dữ liệu quản lý bảo vệ rừng, phát hiện sớm cháy rừng và chỉ huy chữa cháy rừng	Bộ	1
2	Phần mềm quản trị và điều hành công việc	Bộ	1
<b>V</b>	<b>Diễn tập chữa cháy rừng</b>		
1	Cấp tỉnh	Đợt	1
2	Cấp huyện	Đợt	3

## **11. Tổng vốn đầu tư, nguồn vốn và phân kỳ đầu tư**

a) Tổng vốn đầu tư: **60.928.000.000 đồng** (Sáu mươi tỷ, chín trăm hai mươi tám triệu đồng); trong đó:

a1) Chi phí trực tiếp: 54.152.115.000 đồng.  
- Đào tạo, tập huấn, tuyên truyền: 1.650.000.000 đồng.  
- Xây dựng công trình PCCCR: 18.105.000.000 đồng.  
- Mua sắm phương tiện, thiết bị, dụng cụ PCCCR: 27.945.115.000 đồng.

- Ứng dụng khoa học: 5.552.000.000 đồng.  
- Diễn tập chữa cháy rừng: 900.000.000 đồng.

a2) Chi phí gián tiếp: 4.189.024.000 đồng.

a3) Dự phòng chi: 2.586.861.000 đồng.

b) Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách Trung ương cấp qua Chương trình mục tiêu “Phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020” đã được Bộ Kế hoạch và đầu tư thẩm định tại Công văn số 8092/BKHĐT-KTNN ngày 23/10/2015: 45.000.000.000 đồng.

- Ngân sách tỉnh: 15.928.000.000 đồng.

c) Phân kỳ vốn đầu tư theo năm:

- Năm 2015: 247.046.000 đồng

- Năm 2016; 14.671.031.000 đồng

- Năm 2017: 18.156.040.000 đồng

- Năm 2018: 14.865.210.000 đồng

- Năm 2019: 11.993.180.000 đồng

- Năm 2020: 995.493.000 đồng

## **12. Hiệu quả dự án**

a) Hiệu quả về môi trường:

Từng bước hạn chế nguy cơ xảy ra cháy rừng và giảm thiểu số vụ cháy rừng, góp phần bảo vệ vốn rừng, đưa độ che phủ rừng ngày càng tăng lên; bảo vệ nguồn tài nguyên đất, nước, chống xói mòn, hạn chế thiên tai, hạn hán, lũ lụt, xói lở, sạt núi; bảo vệ đa dạng sinh học, giảm phát thải, bảo vệ và cải thiện môi trường ...

b) Hiệu quả về kinh tế:

Giảm thiểu thiệt hại do cháy rừng gây ra sẽ nâng cao hiệu quả kinh tế về nhiều mặt, đó là: góp phần tăng thu nhập cho người dân từ sản phẩm lâm sản, duy trì và phát triển nguồn tài nguyên thực vật, động vật rừng, phát triển

rừng bền vững, tạo điều kiện cho hoạt động tham quan du lịch sinh thái, tạo nguồn nước ổn định cho sinh hoạt và phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, nhất là nguồn sinh thủy cho trên 130 hồ đập thủy lợi trên địa bàn tỉnh, bảo vệ tốt tài nguyên rừng, cảnh quan du lịch và bảo tồn đa dạng sinh học.

**c) Hiệu quả về xã hội:**

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ và hiểu biết của cộng đồng, các cơ quan ban ngành, đoàn thể xã hội đối với công tác quản lý bảo vệ rừng, PCCC, hạn chế được các tệ nạn khai thác rừng, phá rừng trái pháp luật, du canh, du cư ... góp phần ổn định trật tự an ninh quốc phòng, an toàn xã hội.

**Điều 2.** Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi thực hiện các bước tiếp theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý dự án; thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi tổng mức đầu tư được duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1967e/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi; Thủ trưởng các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư,  
Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NL), KTTH, CB-TH;
- Lưu: VT, NNTNak61.



**CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Căng**